

Bản án số: 40/2024/HSST
Ngày 22-5-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK SONG, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Quân;

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Cần Thị Thành – Giáo viên – Trường THCS Nguyễn Tất Thành

Bà Trần Thị Gấm – Chủ tịch Hội Liên Hiệp phụ nữ xã Nam Bình

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Lâm Oanh – Thư ký Toà án nhân dân huyện Đắc Song, tỉnh Đắc Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắc Song tham gia phiên tòa:
Ông Đặng Văn Quý – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắc Song, tỉnh Đắc Nông xét xử sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2024/HSST, ngày 01 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2024/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 20/2024/HSST-QĐ ngày 08 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Quốc Đ, sinh ngày 14 tháng 4 năm 2007 tại Bình Phước; trú tại: **B Bu R, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắc Nông**; trình độ văn hóa: 09/12; nghề nghiệp: làm nông; con ông **Nguyễn Xuân T**, sinh năm 1975 và bà **Nguyễn Thị M**, sinh năm 1983; Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/12/2023. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ **Công an huyện Đ**, tỉnh Đắc Nông – Có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện theo pháp luật của bị cáo: Ông **Nguyễn Xuân T** và bà **Nguyễn Thị M**; địa chỉ: **B Bu R, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắc Nông** - Có mặt tại phiên tòa;

Người bào chữa cho bị cáo **Nguyễn Quốc Đ**: ông **Y L** (có mặt) và bà **Mai Thị H** (có đơn xin xét xử vắng mặt) – Trợ giúp viên pháp lý thuộc **Trung tâm pháp lý Nhà nước tỉnh Đ**.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 00' ngày 12/12/2023, Nguyễn Quốc Đ, sinh ngày 14/4/2007, nơi cư trú: thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông xin được số điện thoại của một người bán lá cần sa (chưa xác định được nhân thân) rồi ghi số điện thoại này vào 01 tờ giấy sau đó mượn điện thoại một người qua đường liên lạc với người bán lá cần sa, mục đích mua về để sử dụng. Sau khi Đ liên lạc, người này hẹn Đ tới khu vực Cầu T, thuộc thôn Đ, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông để giao dịch mua bán. Đ đi nhờ xe mô tô của một người đi ngang đường đến khu vực Cầu T gặp người đàn ông này mua cần sa với số tiền 100.000 đồng thì người này nhận tiền rồi đưa cho Đ 01 ly nhựa bên trong có nhiều lá thảo mộc khô rồi rời đi. Đ biết đó là Cần sa nên cầm ly nhựa bỏ vào túi quần, đi nhờ xe lên khu vực trường THPT P, tại thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông để tìm bạn cùng sử dụng. Khi đến gần cổng trường THPT P, Đ gặp Trần Hoàng L1, sinh ngày 07/10/2007, Đồng Thời Q, sinh ngày 26/12/2007, cùng trú tại xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, Nguyễn Tuấn V, sinh ngày 06/3/2007, nơi cư trú: thôn C, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Lúc này, Q nói với Đ đang thuê phòng 101 tại nhà nghỉ G, thuộc bon B, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông đồng thời rủ Đ, L1 lên phòng chơi thì Đ và L1 đồng ý.

Khoảng 18 giờ 00' cùng ngày, Đ cùng L1 tới phòng 101 nhà nghỉ 79 (do bà Nguyễn Thị Như Q1, sinh năm 2000 là chủ sở hữu và quản lý), thì thấy có Q, V, Điều Như N, nơi cư trú: thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, Trịnh Anh K, sinh ngày 10/02/2007 và Trần Khắc H1, sinh ngày 27/4/2006, cùng trú tại: bon B, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông đang ngồi chơi game trong phòng. Đ đi vào phòng 101, lấy ly nhựa có chứa cần sa ra đồng thời nói cho tất cả biết việc Đ đang có cần sa. Đ để ly nhựa có chứa cần sa ở chân giường, sát vách tường rồi ngồi nói chuyện thì Nguyễn Tuấn V có việc nên về trước. Thấy Đ có cần sa, Q biết sẽ sử dụng nên lấy 01 chai nhựa loại 500ml, đi vào nhà vệ sinh trong phòng, đổ 1/4 nước vào trong chai, sau đó đục 01 lỗ bên hông chai, cắm ống nhựa dạng thân bút bi vào, mang ra đưa cho Đ, mục đích làm công cụ hút cần sa. Đ cầm chai nước chỉnh sửa lại ống nhựa, Q tiếp tục gấp giấy bạc màu vàng tạo thành phễu nhưng không gấp được nên đưa lại cho Đ gấp. Sau khi gấp xong phễu, Đ bỏ chai nước có cắm ống nhựa, phễu vào ly nhựa đựng cần sa rồi để dưới chân giường.

Khoảng 18 giờ 30 phút, cùng ngày, Đ cầm ly nhựa có cần sa, chai nước đã gắn ống nhựa, phễu để lên giường, sau đó lấy lá cần sa trong ly nhựa ra, dùng tay vo lại thành cục nhỏ, bỏ vào trong phễu, tay phải cầm quạt gas bật lửa, đốt cháy lá cần sa trong phễu rồi dùng miệng ngậm ống hút, hút khói. Thấy Đ sử dụng cần sa, Q đi tới xin hút nên Đ đưa chai nước có gắn ống nhựa, phễu cho Q, dùng tay bật lửa lên đốt cần sa cho Q sử dụng. Sau khi hút xong, Q rủ L1, K hút cùng thì L1 và K đi tới xin Đ hút. Đ tiếp tục lấy cần sa trong ly nhựa, vo lại

thành cục nhỏ, bỏ vào trong phễu, bật lửa đốt cháy cho L1 và K lần lượt sử dụng. Thấy tất cả sử dụng ma túy thì N cũng tới xin Đ sử dụng nên Đ tiếp tục lấy cần sa vo lại bỏ vào trong phễu dùng bật lửa tiếp tục đốt cháy cho N sử dụng, riêng H1 không tham gia sử dụng cần sa mà ngồi xem. Sau khi sử dụng xong ma túy, Đ cất chai nhựa vào chân giường sát bờ tường, Q cất chai nước và ly cần sa sát bờ tường rồi nằm nghỉ.

Đến 21 giờ 00' cùng ngày, trong khi tất cả đang có mặt tại phòng 101, nhà nghỉ G thì bị Công an xã Đ phát hiện, bắt giữ cùng vật chứng. Kết quả test ma túy đối với Nguyễn Quốc Đ, Đồng Thời Q, Trần Hoàng L1, Trần Khắc H1, Trịnh Anh K và Điều Như N ngày 13/12/2023 thể hiện: Đồng Thời Q dương tính với chất ma túy là cần sa, các đối tượng còn lại có kết quả âm tính.

Tang vật thu giữ gồm: 01 (một) chai nhựa trong suốt, nhãn hiệu DAQUA loại 500ml, không có nắp chai, bề mặt chai đã bị biến dạng lõm ở giữa phần cuối đáy chai, bên trong chai nhựa có chứa nước, mực nước trong chai cao 3,5cm. Phần giữa chai (cách đáy chai 05cm) có cắm một ống nhựa cứng hình tròn, rỗng ở giữa, dài 06cm, đầu ống tròn bên ngoài đã bị biến dạng; 01 (một) tờ giấy bạc màu vàng được cuộn thành hình phễu có chiều dài nhất 2,2cm; rộng nhất 1,2cm; bên trong giấy bạc màu vàng hình phễu có vết xám đen, dưới cùng của phễu giấy có lỗ nhỏ; 01 (một) ly nhựa nhãn hiệu SU SU cao 10cm, bên trong ly có chứa nhiều hạt, lá khô đã bị cắt vụn có nhiều kích thước khác nhau (bút lục số 21- 29).

Tại bản Kết luận giám định số: 476/KL-KTHS ngày 19/12/2023 của Phòng K1 Công an tỉnh Đ kết luận: thảo mộc khô đựng trong ly nhựa hiệu Su Su được niêm phong trong hộp giấy ký hiệu số 02 gửi giám định là ma túy, loại cần sa, có khối lượng mẫu là 2,2308 gam, khối lượng hoàn lại sau giám định là 1,7751 gam.

Về vật chứng của vụ án:

Đối với 1,7751 gam cần sa còn lại sau giám định; 01 (một) chai nhựa trong có nhãn hiệu DAQUA loại 500ml, không có nắp chai, bề mặt chai đã bị biến dạng lõm ở giữa phần cuối đáy chai; 01 ống nhựa cứng hình tròn, rỗng ở giữa, có chiều dài 06cm, đầu ống tròn phía bên ngoài chai đã bị biến dạng; 01 (một) tờ giấy bạc màu vàng được cuộn thành hình phễu có chiều dài nhất 2,2cm; bề rộng nhất 1,2cm; 01 (một) ly nhựa có nhãn hiệu SU SU cao 10cm, là công cụ bị can sử dụng ma túy nên cần tịch thu tiêu hủy.

Tại bản cáo trạng số 24/CT-VKS-ĐS ngày 29 tháng 3 năm 2024 Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song truy tố bị cáo Nguyễn Quốc Đ về tội: “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 điều 255 của Bộ luật Hình sự.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng và thừa nhận bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông truy tố là đúng, không oan.

Tại phiên toà, vị đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Khoảng 16 giờ 00' ngày 12/12/2023, **Nguyễn Quốc Đ** mua ma túy là cần sa của 01 người đàn ông (*chưa xác định được nhân thân*) tại **thôn Đ, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông** để sử dụng. Khoảng 18 giờ cùng ngày, **Đ** được Đồng Thời **Q** rủ đến phòng 101 **Nhà nghỉ G**, thuộc **bon B, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông**. Tại đây, **Đ** và **Q** chuẩn bị chai nhựa, ống hút, phễu sau đó **Đ** lấy lá cần sa mua được vò lại cho vào phễu rồi sử dụng. Tiếp đó, **Đ** lần lượt vò lá cần sa, bật quẹt gas đốt nóng rồi cho Đồng Thời **Q**, **Trịnh Anh K**, **Trần Hoàng L1** và **Điều Như N** sử dụng bằng cách hít khói vào miệng. Đến 21 giờ 00' cùng ngày, sau khi sử dụng xong ma túy, **Đ** và **Q** cất các dụng cụ dưới chân giường, nằm nghỉ thì bị lực lượng **Công an huyện Đ** và **Công an xã Đ** bắt quả tang cùng vật chứng.

Hành vi của bị cáo **Nguyễn Quốc Đ** phạm vào tội: “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 điều 255 của Bộ luật Hình sự.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo **Nguyễn Quốc Đ** về tội: “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 điều 255 của Bộ luật Hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX):

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 90; Điều 91; Điều 101 và Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Quốc Đ** từ 06 (Sáu) năm đến 07 (**B**) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 30/12/2023.

*** Vật chứng của vụ án:** Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Cần tịch thu tiêu hủy: Đối với 1,7751 gam cần sa còn lại sau giám định; 01 (một) chai nhựa trong có nhãn hiệu DAQUA loại 500ml, không có nắp chai, bề mặt chai đã bị biến dạng lõm ở giữa phần cuối đáy chai; 01 ống nhựa cứng hình tròn, rỗng ở giữa, có chiều dài 06cm, đầu ống tròn phía bên ngoài chai đã bị biến dạng; 01 (một) tờ giấy bạc màu vàng được cuộn thành hình phễu có chiều dài nhất 2,2cm; bề rộng nhất 1,2cm; 01 (một) ly nhựa có nhãn hiệu SU SU cao 10cm, là công cụ bị can sử dụng ma túy nên cần tịch thu tiêu hủy.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày về hành vi phạm tội của bị cáo và đồng ý với mức đề nghị của đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song việc áp dụng pháp luật nhưng đề nghị HĐXX xem xét áp dụng thêm: Điều kiện gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên áp dụng khoản 2 Điều 51 của BLSH và điểm đ khoản 1 Điều 12 nghị quyết 326 để miễn án phí đối với bị cáo;

Người đại diện theo pháp luật của bị cáo đồng ý với lời trình bày của người bào chữa cho bị cáo;

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không tranh luận gì với vị đại diện Viện kiểm sát chỉ xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt;

Kết thúc phần tranh luận, bị cáo nói lời sau cùng: bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện của bị cáo không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án nên có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 16 giờ 00' ngày 12/12/2023, **Nguyễn Quốc Đ** mua ma túy là cần sa của 01 người đàn ông (*chưa xác định được nhân thân*) tại **Thôn D, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông** để sử dụng. Khoảng 18 giờ cùng ngày, **Đ** được Đồng Thời **Q** rủ đến phòng 101 **Nhà nghỉ G**, thuộc **bon B, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông**. Tại đây, **Đ** và **Q** chuẩn bị chai nhựa, ống hút, phễu sau đó **Đ** lấy lá cần sa mua được vò lại cho vào phễu rồi sử dụng. Tiếp đó, **Đ** lần lượt vò lá cần sa, bật quẹt gas đốt nóng rồi cho Đồng Thời **Q**, **Trịnh Anh K**, **Trần Hoàng L1** và **Điểu Như N** sử dụng bằng cách hít khói vào miệng. Đến 21 giờ 00' cùng ngày, sau khi sử dụng xong ma túy, **Đ** và **Q** cất các dụng cụ dưới chân giường, nằm nghỉ thì bị lực lượng **Công an huyện Đ** và **Công an xã Đ** bắt quả tang cùng vật chứng.

Tại bản Kết luận giám định số: 476/KL-KTHS ngày 19/12/2023 của **Phòng K1 Công an tỉnh Đ** kết luận: thảo mộc khô đựng trong ly nhựa hiệu Su Su được niêm phong trong hộp giấy ký hiệu số 02 gửi giám định là ma túy, loại cần sa, có khối lượng mẫu là 2,2308 gam, khối lượng hoàn lại sau giám định là 1,7751 gam

Hành vi của bị cáo **Nguyễn Quốc Đ** đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

Tại điểm b khoản 2 Điều 255 BLHS quy định:

1. *Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm*

2. *Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm*

a) ...;

b) Đối với 02 người trở lên;

...

[3]. Xét hành vi của bị cáo thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, hành vi đó đã xâm phạm vào chính sách về quản lý độc quyền của Nhà N1 về các chất ma túy, gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Do vậy, HĐXX xét thấy để đảm bảo việc giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt có ý thức chấp hành nghiêm pháp luật cũng như răn đe phòng ngừa chung, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi mà bị cáo gây ra. Cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong khoảng thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội sau này.

[4]. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; khi thực hiện hành vi phạm tội tính đến ngày 12/12/2023 Đ mới được 16 tuổi 7 tháng 28 ngày đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 90, Điều 91 và Điều 101 của Bộ luật hình sự nên HĐXX cần xem xét áp dụng khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị HĐXX xem xét áp dụng khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự do gia đình bị cáo Đ thuộc gia đình khó khăn và Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội để xem xét miễn án phí cho bị cáo; căn cứ vào hướng dẫn áp dụng khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự không quy định gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn và không thuộc điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Quốc Hội nên HĐXX không chấp nhận đề nghị này của người bào chữa cho bị cáo.

[5]. Trong vụ án này, còn có đối tượng nam giới đã bán trái phép ma túy (là cần sa) cho Nguyễn Quốc Đ. Hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch đối tượng nói trên, do đó Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ tách ra tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào có kết quả sẽ xử lý theo quy định.

Đối với hành vi tàng trữ 2,2308 gam cần sa khô của Nguyễn Quốc Đ, do chưa đủ định lượng để xử lý hình sự, nên ngày 18/3/2024, Công an huyện Đ đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền.

Đối với Đồng Thời Q đã tham gia chuẩn bị công cụ giúp Nguyễn Quốc Đ tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Kết quả điều tra xác định: Đồng Thời Q, sinh ngày 26/12/2007, tại thời điểm Q thực hiện hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy (ngày 12/12/2023), Q mới 15 tuổi 11 tháng 16 ngày. Căn cứ Điều 12 Bộ luật Hình sự, hành vi của Q không thuộc trường hợp bị truy cứu trách nhiệm hình sự, do đó không xử lý Đồng Thời Q về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Đối với bà Nguyễn Thị Như Q1, chủ sở hữu, quản lý nhà nghỉ 79, do không biết bị can Nguyễn Quốc Đ và các đối tượng liên quan thuê phòng 101 tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên không xem xét xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Quốc Đ, Đồng Thời Q, Trần Hoàng L1, Trịnh A Khôi và Điều Như N, ngày 18/3/2024, Công an huyện Đ đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền.

Kết quả điều tra xác định tại thời điểm Nguyễn Quốc Đ tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy đã trên 16 tuổi nhưng chưa đủ 18 tuổi, do đó không thuộc trường hợp tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy đối với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 18 tuổi.

[6]. Về vật chứng vụ án: Đối với 1,7751 gam cần sa còn lại sau giám định; 01 (một) chai nhựa trong có nhãn hiệu DAQUA loại 500ml, không có nắp chai, bề mặt chai đã bị biến dạng lõm ở giữa phần cuối đáy chai; 01 ống nhựa cứng hình tròn, rỗng ở giữa, có chiều dài 06cm, đầu ống tròn phía bên ngoài chai đã bị biến dạng; 01 (một) tờ giấy bạc màu vàng được cuộn thành hình phễu có chiều dài nhất 2,2cm; bề rộng nhất 1,2cm; 01 (một) ly nhựa có nhãn hiệu SU SU cao 10cm, là công cụ bị can sử dụng ma túy nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người phạm tội trong độ tuổi vị thành niên, chưa có nghề nghiệp và không có nguồn thu nhập ổn định nên HĐXX không xem xét áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[8]. Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố Nhà Nước tại phiên tòa hôm nay đối với bị cáo là có căn cứ và cần chấp nhận.

[9]. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc Đ phạm tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 90; Điều 91 và Điều 101 của Bộ luật Hình sự

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc Đ 06 (Sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 30/12/2023

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 1 khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: 1,7751 gam cần sa còn lại sau giám định; 01 (một) chai nhựa trong có nhãn hiệu DAQUA loại 500ml, không có nắp chai, bề mặt chai đã bị biến dạng lõm ở giữa phần cuối đáy chai; 01 ống nhựa cứng hình tròn, rỗng ở giữa, có chiều dài 06cm, đầu ống tròn phía bên ngoài chai đã bị biến dạng; 01

(một) tờ giấy bạc màu vàng được cuộn thành hình phễu có chiều dài nhất 2,2cm; bề rộng nhất 1,2cm; 01 (một) ly nhựa có nhãn hiệu SU SU cao 10cm,

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH14. Bị cáo **Nguyễn Quốc Đ** phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí HSST.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện của bị cáo và người bào chữa cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng HSNV C.a tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Song;
- THADS huyện Đắk Song;
- CA huyện Đắk Song;
- Bị cáo;
- Người đại diện của bị cáo;
- Người bào chữa cho bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

ĐÃ KÝ

PHẠM VĂN QUÂN